

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ RỒNG VÀNG

Năm báo cáo 2014

### I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ RỒNG VÀNG.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5800469093
- Vốn điều lệ: **10.322.430.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 10.322.430.000 đồng
- Địa chỉ: 280A Trần Phú, Phường Lộc Sơn, Tp Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng
- Số điện thoại: **(0633) 863746**
- Số fax: **(0633) 862237**
- Website: [www.trarongvang.com.vn](http://www.trarongvang.com.vn)
- Mã cổ phiếu (nếu có): GTC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Trà Rồng Vàng tiền thân là nhà máy chè Rồng Vàng, được chính thức thành lập vào ngày 05 tháng 01 năm 1999 theo quyết định số 13/QĐ-CTC của Công ty chè Lâm Đồng. Đến năm 2005, căn cứ quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng, nhà máy chè Rồng Vàng thực hiện cổ phần hóa và chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5800469093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

- Trong năm 2014, Công ty Cổ phần trà Rồng Vàng đã hoàn thành các thủ tục pháp lý trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đã đăng ký giao dịch thành công cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

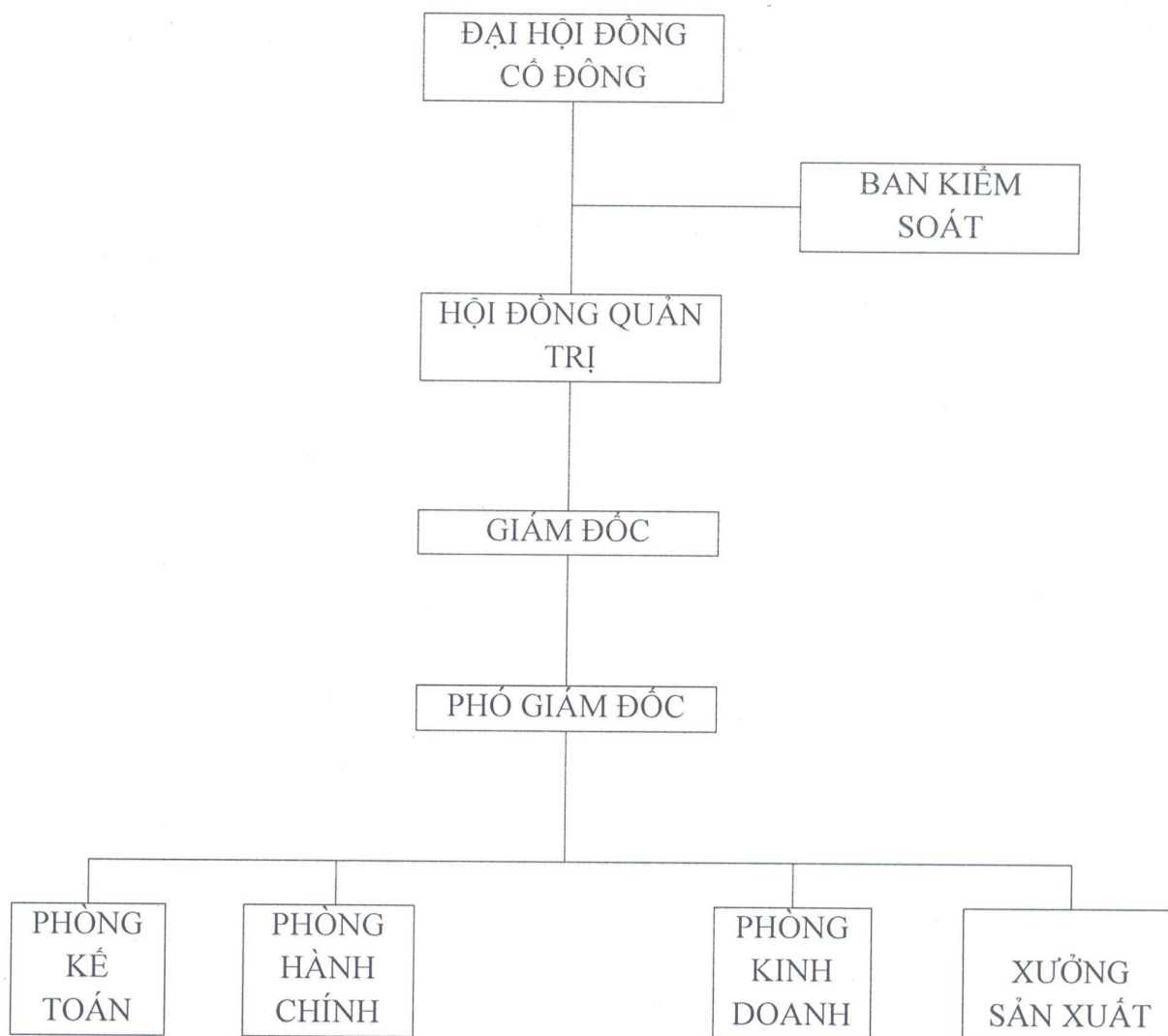
- Ngành nghề kinh doanh:
  - + Trồng cây trà; Trồng Cây cà phê; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
  - + Kinh doanh, chế biến các sản phẩm chè, cà phê và nước uống chè, cà phê, trái cây các loại.
  - + Kinh doanh bao bì để đóng gói thành phẩm chè và cà phê thành phẩm các loại;
  - + Kinh doanh các loại nông sản khác;

- + Kinh doanh thiết bị máy móc sản xuất chè, cà phê;
- + Cho thuê cửa hàng, nhà xưởng và máy móc thiết bị;
- + Đầu tư tài chính;
- Địa bàn kinh doanh: Công ty chủ yếu hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam như Lâm Đồng, Nha Trang,...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty được thành lập ngày 01/07/2005 theo mô hình Công ty Cổ phần. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Thứ hai là Hội đồng quản trị, đây là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Công ty ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Công ty có một Giám đốc, một phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Đồng thời Công ty có một Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nhằm thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY:

5. Các công ty con, công ty liên kết: **Không**

6. Định hướng phát triển

6.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị: Định hướng của công ty là tiếp tục đẩy mạnh cải tiến trang thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời thay thế dần vùng nguyên liệu chè hạt năng suất thấp và thay vào đó là vùng nguyên liệu chè năng suất cao và chất lượng tốt. Mục tiêu năm 2015 là thay thế khoảng 5ha diện tích chè hạt thành 5ha diện tích chè cành năng suất cao và chất lượng tốt hơn.

- Sản xuất và kinh doanh: Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng sản xuất từ đó cải thiện chất lượng sản phẩm chè. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường, ngoài việc phát triển thị trường xuất khẩu thì công ty đẩy mạnh tìm kiếm thị trường trong nước từ đó tăng thị phần phát triển chè nội tiêu. Đẩy mạnh hoạt động đầu tư tại dự án hợp tác với Hoàn Cầu Nha Trang.
- Tài chính – kế toán: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát huy hiệu quả sử dụng vốn. Đảm bảo nguồn vốn đầy đủ, kịp thời nhằm đáp ứng đủ nhu cầu vốn cần thiết cho đầu tư các Dự án và hoạt động SXKD của Công ty. Chấp hành tốt chế độ kế toán thống kê theo đúng quy định của Nhà nước.
- Tổ chức nhân sự - đào tạo: Chuẩn bị tốt nhân sự để kiện toàn bộ máy quản lý điều hành của Công ty. Tăng cường công tác quản lý, khắc phục các mặt yếu kém. Tăng cường công tác an ninh, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh môi trường cho người lao động. Quan tâm chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV

#### 6.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đẩy nhanh công tác chuyển đổi toàn bộ vùng nguyên liệu chè hạt năng suất thấp thành vùng nguyên liệu chè cành năng suất cao.
- Giai đoạn 2015 đến năm 2019 vẫn tiếp tục đẩy mạnh hợp tác đầu tư với Công ty trách nhiệm Hoàn Cầu Nha Trang.
- Giai đoạn 2015 đến 2017 đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ chè nội tiêu trong nước và tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới.
- Từng bước xây dựng Công ty trở thành Công ty sản xuất và kinh doanh chè và các loại sản phẩm chè vững mạnh có thương hiệu cả trong và ngoài nước.

#### 7. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được quan tâm kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ. Năm 2014 Công ty không để xảy ra trường hợp nào mất an toàn.
- Công ty thường xuyên chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên trong công ty: thăm hỏi các gia đình chính sách vào các ngày lễ, chăm lo đời sống cho con em cán bộ công nhân viên vào các ngày lễ như Tết thiếu nhi 1/6, Tết trung thu, tổ chức cho cán bộ công nhân viên nghỉ mát.

#### 8. Các rủi ro:

- Trong năm 2014 tình hình kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có nhiều biến động và gặp nhiều khó khăn. Kinh tế có khởi sắc hơn các năm trước nhưng nói chung vẫn còn nhiều khó khăn.
- Thị trường chè trên thế giới có nhiều biến động, ảnh hưởng của tin đồn về nhiễm dioxin đã ảnh hưởng ít nhiều đến thị trường xuất khẩu. Giá nguyên liệu chè tươi tăng làm tăng giá thành của sản phẩm làm giảm sức cạnh tranh với thị trường.

**II. Tình hình hoạt động trong năm****1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Cổ đông và HĐQT Công ty giao. Bên cạnh nhiệm vụ chính là sản xuất và kinh doanh các loại sản phẩm từ chè thì Công ty đã mở rộng hoạt động kinh doanh các hoạt động về dịch vụ như là cho thuê trang thiết bị ngành chè, gia công cắt sàng bán thành phẩm, cho thuê đất và hợp tác đầu tư các dự án với Hoàn Cầu Nha Trang.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành Công ty; Công tác đoàn thể, chính sách cho người lao động và an sinh xã hội.
- Các dự án đầu tư đã và đang được kiểm tra giám sát đầy đủ đảm bảo được nguồn vốn đầu tư hiệu quả và đem lại lợi nhuận.
- Tiến hành mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Kế hoạch 2014 (triệu đồng)	Thực hiện 2014 (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành năm
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>20.587.472.591</b>	<b>13.909.161.726</b>	<b>68%</b>
2	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>312.227.345</b>	<b>29.988.855</b>	<b>10%</b>
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>312.227.345</b>	<b>29.988.855</b>	<b>10%</b>
4	<b>Thuế và các khoản phải nộp</b>			

**2. Tổ chức và nhân sự****2.1. Danh sách Ban điều hành:**

- Hội đồng quản trị:

Hồ Hồng Nhân	Chủ tịch HĐQT
Trần Lưu Thật	Thành viên HĐQT
Nguyễn Tiến Nông	Thành viên HĐQT

- a. Chủ tịch HĐQT:** Hồ Hồng Nhân
- Họ tên : Hồ Hồng Nhân
  - Chức danh : Chủ tịch Hội đồng quản trị
  - Ngày sinh : 10/03/1960

- Nơi sinh : Cát Lâm, Phù Cát, Bình Định
- CMND : 225532093
- Ngày cấp : 10/10/2009
- Nơi cấp : Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 18 Trương Định, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Ngoại Thương
- Quá trình công tác:
  - 12/1983 – 03/1993: Làm việc tại Liên hiệp Cty XNK Bình Định
  - 03/1993 đến nay: Làm việc tại Cty TNHH Hoàn Cầu Nha Trang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Phó TGĐ Cty TNHH Hoàn Cầu Nha Trang.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

**b. Thành viên HĐQT: Trần Lưu Thật**

- Họ tên : Trần Lưu Thật
- Chức danh : Thành viên Hội đồng quản trị
- Ngày sinh : 02/09/1976
- Nơi sinh : Hoài Nhơn, Bình Định
- CMND : 225506279
- Ngày cấp : 03/01/2009

- Nơi cấp : Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê Quán : Hoài Nhơn, Bình Định
- Địa chỉ thường trú : Phước Lộc, Phước Đồng, Nha Trang, Khánh Hòa
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 373.081 cổ phần
  - + Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 373.081 cổ phần
  - + Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

**c. Thành viên HĐQT: Nguyễn Tiến Nông**

- Họ tên : Nguyễn Tiến Nông
- Chức danh : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc
- Ngày sinh : 30/08/1957
- Nơi sinh : Thanh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh
- CMND : 250226409
- Ngày cấp : 17/12/2011
- Nơi cấp : Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Quê Quán : Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 3, P.B' Lao, Thị xã Bảo Lộc, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

- Quá trình công tác:
  - 01/1982 – 04/2004: Công tác tại Nhà máy Chè Hà Giang (Hiện nay là Công ty Chè Ngọc Bảo)
  - 05/2014 đến nay: Công ty Trà Rồng Vàng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Phó Giám Đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

2.2. Ban Giám Đốc

Hồ Hồng Nhân	Giám Đốc
Nguyễn Tiên Nông	Phó Giám Đốc

- a.** Giám Đốc: Hồ Hồng Nhân  
(Xem phần 2.1a – Chủ tịch Hội đồng quản trị)
- b.** Phó Giám Đốc: Nguyễn Tiên Nông  
(Xem phần 2.1c – Thành viên Hội đồng quản trị)

2.3. Ban Kiểm Soát

Đào Thị Hiền	Trưởng Ban Kiểm Soát
Nguyễn Thị Kim Phượng	Thành viên Ban Kiểm Soát
Trương Vũ Họa Mi	Thành viên Ban Kiểm Soát

- a.** Trưởng Ban Kiểm Soát: Đào Thị Hiền
- Họ tên : Đào Thị Hiền



- Chức danh : Trưởng Ban kiểm soát
- Ngày sinh : 02/04/1987
- Nơi sinh : Hoài Phú, Hoài Nhơn, Bình Định
- CMND : 215038704
- Ngày cấp : 23/08/2003
- Nơi cấp : Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Quê Quán : Hoài Phú, Hoài Nhơn, Bình Định
- Địa chỉ thường trú : Hoài Phú, Hoài Nhơn, Bình Định
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:
  - 10/2008 – 08/2013: Công ty TNHH Yên Ngọc
  - 09/2013 đến nay: Ngân hàng TMCP Nam Á
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng BKS CTCP Trà Rồng Vàng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Chuyên viên Ngân hàng TMCP Nam Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 17.400 cổ phần
  - + Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 17.400 cổ phần
  - + Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

**b. Thành viên Ban Kiểm Soát: Nguyễn Thị Kim Phượng**

- Họ tên : Nguyễn Thị Kim Phượng
- Chức danh : Thành viên Ban kiểm soát
- Ngày sinh : 22/10/1971

- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 022227221
- Ngày cấp : 25/07/2013
- Nơi cấp : Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Quê Quán : Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 45/34D Nguyễn Hồng, P.11, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - 1996 - 2000: Nhân viên Công ty TNHH Hải Vương
  - 2001 - 2004: Phụ trách Cửa hàng Ngọc Yến
  - 2004 – 2007: Chuyên viên văn phòng HĐQT Ngân hàng TMCP Nam Á
  - 2007 – 2009: Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự CTCP Hoàn Vũ
  - 2009 đến nay: Tổng giám đốc CT TNHH Rồng Thái Bình Dương
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên BKS CTCP Trà Rồng Vàng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
  - Tổng giám đốc CT TNHH Rồng Thái Bình Dương
  - Giám đốc điều hành CTCP Hoàn Vũ Sài Gòn
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có
- c. Thành viên Ban Kiểm Soát: Trương Vũ Họa Mi**
  - Họ tên : Trương Vũ Họa Mi
  - Chức danh : Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày sinh : 13/12/1983
  - Nơi sinh : Lâm Đồng
  - CMND : 025278316
  - Ngày cấp : 05/10/2014
  - Nơi cấp : TP.Hồ Chí Minh
  - Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
  - Quê Quán : Đà Nẵng
  - Địa chỉ thường trú : 80/11/6 Đường 42, P.Bình Trưng Tây, Q.2, Tp.HCM
  - Trình độ học vấn : 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Quản trị kinh doanh
  - Quá trình công tác:
    - 2003 – 2006: CT TNHH Rồng Thái Bình Dương
    - 2006 – 2007: Công ty Truyền thông Vạn Năng
    - 2008 – 2009: CTCP Hoàn Vũ
    - 2009 đến nay: CT TNHH Rồng Thái Bình Dương
  - Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên BKS CTCP Trà Rồng Vàng
  - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Phó giám đốc CT TNHH Rồng Thái Bình Dương.
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
  - Các khoản nợ đối với công ty: Không
  - Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần
  - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có
- 2.4 Phụ trách Kế toán: Nguyễn Thế Anh
- Họ tên : Nguyễn Thế Anh
  - Chức danh : Phụ trách Kế toán
  - Ngày sinh : 28/06/1985

- Nơi sinh : Bảo Lộc, Lâm Đồng
- CMND : 250553771
- Ngày cấp : 24/04/2000
- Nơi cấp : Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Quê Quán : Thái Nguyên
- Địa chỉ thường trú : 6/39 Phạm Phú Thứ, Bảo Lộc, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Cử nhân Cầu đường.
- Quá trình công tác:
  - 05/2008 – 11/2008: Công ty TNHH Sông Hồng
  - 05/2014 đến nay: CTCP Trà Rồng Vàng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Phụ trách kế toán
- Chức vụ đang nắm tại các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần
  - + Số cổ phần đại diện : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

2.5 *Những thay đổi trong ban điều hành:* Không

2.6 *Số lượng cán bộ, nhân viên:* Tính đến ngày 31/12/2014 Công ty có 17 cán bộ công nhân viên.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

*Các khoản đầu tư lớn:*

Trong năm 2014 công ty đã đầu tư góp vốn với Hoàn Cầu Nha Trang tại dự án Dimond Bay Resort – Spa. Hai bên đã ký kết hợp đồng và bàn giao vốn cho Hoàn Cầu Nha Trang thực hiện dự án theo đúng hợp đồng ký kết từ nay đến hết năm 2019.

4. Các công ty con, công ty liên kết: Không

5. Tình hình tài chính

5.1 Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2013	2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	6.805.927.245	413.686.780.569	
Doanh thu thuần	17.768.957.712	4.864.805.585	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	294.512.674	29.988.855	
Lợi nhuận khác	-	(241.828.191)	
Lợi nhuận trước thuế	294.512.674	29.988.855	
Lợi nhuận sau thuế	294.512.674	29.988.855	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3.138	29	

– Các chỉ tiêu khác:

*Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ /Nợ ngắn hạn	0,89	1,11	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ – Hàng tồn kho	0,62	1,08	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,55	0,99	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,21	102,1	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán	25,6	13,92	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,62	0,03	

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0	0,002	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,1	0,01	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,0046	0,0001	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	-0,005	0,2	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

6.1 Cổ phần: Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng hiện đang lưu hành là 1.032.243 cổ phần, đều là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

6.2 Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu Cổ đông.

DANH MỤC	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % năm giữ trên vốn điều lệ thực góp	SỐ CỔ ĐÔNG	CƠ CẤU	
				TỔ CHỨC	CÁ NHÂN
Cổ đông nhà nước	-	-	-	-	-
Cổ đông bên trong	578.278	56,03%	10	-	10
- Hội đồng quản trị	373.081	36,14%	01	-	01
- Ban kiểm soát	200.141	19,39%	01	-	01
- Ban Giám đốc	-	-	-	-	-
- CBCNV	5.056	0,5%	08	-	08
Cổ đông bên ngoài	453.965	43,97%	92	-	92
- Trong nước	453.965	43,97%	92	-	92
- Nước ngoài	-	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
Tổng cộng	1.032.243	100	102	-	102

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty:

TT	TÊN CỔ	ĐỊA CHỈ	CMND	SỐ CP	%/ VDL
----	--------	---------	------	-------	--------

	ĐÔNG			NĂM GIỮ	THỰC GÓP
1	Trần Lưu Thật	Hoài Nhơn, Bình Định	225506279	373.081	36,14%
2	Nguyễn Hữu Nghĩa	109 Đường 23/10, P. Phương Sơn, Tp. Nha Trang	220661821	373.081	36,14%
3	Đào Thị Hiền	Hoài Phú, Hoài Nhơn, Bình Định	210503870	205.141	19,87%
Tổng cộng				951.303	92.16%

- Danh sách Cổ đông sáng lập:

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	SỐ CMND/ GCNDKKD	SỐ CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ % NĂM GIỮ TRÊN VDL THỰC GÓP
1	CTCP Chè Lâm Đồng	01 Quang Trung, P.2, TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	5800000103	117.300	12,5%
2	Nguyễn Thị Thu	03 Trần Quý Khoách, P. Tân Định, Q.1, Hồ Chí Minh	020588758	23.576	2,51%
3	Đào Văn Túc	276 Trần Phú, P. Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	250185498	3.668	0,39%
4	Lâm Thị Vỵ Tha	505 Lê Hồng Phong, P.2, Q.10, Hồ Chí Minh	020741395	11.660	1,24%
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	Tổ 1, KP 4, P. B' Lao, TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	250112985	3.986	0,42%
6	Huỳnh Văn Duẩn	KP 3, P. B' Lao, TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	250387888	13.716	1,46%

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	SỐ CMND/ GCNĐKKD	SỐ CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ % NĂM GIỮ TRÊN VDL THỰC GÓP
	Tổng cộng			173.906	18.5%

7. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2014 Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 9.384.020.000 đồng lên 10.322.430.000 đồng bằng cách phát hành 93.841 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng /cổ phần, tương ứng với số tiền 938.410.000 đồng.

8. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

9. Các chứng khoán khác: Không.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

– Trong năm 2014 kinh tế Thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có nhiều biến động và gặp nhiều khó khăn. Ngành chè Việt Nam nói chung gặp nhiều khó khăn. Ban Giám đốc Công ty đã không ngừng cố gắng, từng bước giúp Công ty vượt qua khó khăn.

#### 2. Tình hình tài chính:

##### 2.1 Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm	Tỷ lệ
<b>I- Tài sản ngắn hạn</b>	<b>3.937.551.917</b>	<b>11.067.695.991</b>	
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	114.303.792	117.720.634	
2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	3.204.181.748	10.309.019.343	
4- Hàng tồn kho	291.445.764	280348535	
5- Các tài sản ngắn hạn khác	327.620.613	360607479	
<b>II- Tài sản dài hạn</b>	<b>2.868.375.330</b>	<b>402.619.084.578</b>	
1- Các khoản phải thu dài hạn	0	0	
2- Tài sản cố định	2.680.819.492	2.424.155.273	
3- Bất động sản đầu tư	0	0	



4- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	400.000.000.000	
5- Tài sản dài hạn khác	187.555.838	194.929.305	
<b>Tổng tài sản</b>	<b>6.805.927.247</b>	<b>413.686.780.569</b>	

## 2.2 Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm	Tỷ lệ
<b>I – Nợ phải trả</b>	<b>3.757.336.677</b>	<b>409.674.296.668</b>	
1 – Nợ ngắn hạn	3.743.336.677	9.654.496.668	
2 – Nợ dài hạn	14.000.000	400.019.800.000	
<b>II – Vốn chủ sở hữu</b>	<b>3.048.590.570</b>	<b>4.012.483.901</b>	
1 – Vốn chủ sở hữu	3.048.590.570	4.012.483.901	
2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>6.805.927.247</b>	<b>413.686.780.569</b>	

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty không ngừng rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ trong Công ty. Song song với việc quản lý theo quy chế, Công ty thường xuyên chú trọng củng cố hệ thống nghiệp vụ từ các phòng ban Công ty, hướng dẫn và giám sát việc triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	10.322.430.000
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	49.016.058.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	132.179.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	132.179.000

5	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ VDL cuối kỳ	%	1,28%
6	Tỷ lệ chia cổ tức (áp dụng đối với cty cổ phần)	%	1,28%

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2014, mặc dù kinh tế Việt Nam nói chung và ngành chè nói riêng còn gặp nhiều khó khăn. Nhưng cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực và hoàn thành được một số mục tiêu cụ thể như sau:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Hoạt động tài chính của Công ty có hiệu quả, nguồn vốn của Công ty được bảo toàn và phát triển tốt, không có tình trạng thất thoát. Tài chính của Công ty lành mạnh, không đầu tư tràn lan. Doanh thu hoạt động tài chính năm 2014 đạt 9,04 tỷ đồng chiếm 65% tổng doanh thu. Doanh thu cho hoạt động bán chè đạt 3,37 tỷ chiếm 26,4% tổng doanh thu, doanh thu cho thuê máy móc thiết bị và dịch vụ đạt 619 triệu đồng chiếm 4,4% tổng doanh thu và doanh thu từ hoạt động nông nghiệp đạt 566 triệu đồng chiếm 4,07% tổng doanh thu.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác thương mại, thu xếp vốn và triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Qua kiểm tra cho thấy Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết và kết luận của Hội đồng Quản trị với nỗ lực cao. Do đó, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 trong tình hình sản xuất kinh doanh có nhiều khó khăn, thử thách.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những kết quả đạt được trong năm 2014, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện các công việc:

- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

- Về công tác tài chính: tiếp tục bảo toàn, khai thác và phát triển nguồn vốn của Công ty một cách hiệu quả và an toàn nhất. Giám sát chặt chẽ nguồn vốn đầu tư

các lĩnh vực ngoài hoạt động SXKD chính, không để xảy ra nợ xấu, khó đòi, đảm bảo nguồn tài chính lành mạnh và đủ để phục vụ cho việc SXKD Dịch vụ và Đầu tư dự án.

- Về hoạt động thương mại: HĐQT tiếp tục tăng cường hỗ trợ Ban điều hành mở rộng hoạt động thương mại, tìm kiếm thêm công việc để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Về các công tác quản lý khác: HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo và giám sát Công ty trong việc: Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện nghiêm túc các đường lối, chính sách và các quy định của pháp luật. Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động,...
- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao.

**V. Quản trị công ty**

*1. Hội đồng quản trị*

*1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị đương nhiệm gồm các thành viên sau:

- \* Ông Hồ Hồng Nhân                      Chủ tịch HĐQT  
Số lượng CP sở hữu:                      0 Cổ phiếu
- \* Ông Trần Lưu Thật                      Thành viên HĐQT  
Số lượng CP sở hữu:                      373.081 Cổ phiếu
- \* Ông Nguyễn Tiến Nông                Thành viên HĐQT  
Số lượng CP sở hữu:                      0 Cổ phiếu

*1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không*

*1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	06/NQ ĐHĐCĐ-RV	16/03/2014	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng năm 2014
2	17/NQ ĐHĐCĐ-RV	29/04/2014	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng
3	11-08/NQ ĐHĐCĐ-RV	11/08/2014	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng

4	19/QĐ HĐQT-RV	01/05/2014	<b>Quyết định về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc</b>
---	---------------	------------	--

2. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không
3. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không
4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.
5. Ban Kiểm soát:
  - 5.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
    - Bà Đào Thị Hiền                      Trưởng BKS  
Số lượng CP sở hữu:                      17.400 Cổ phiếu
    - Bà Nguyễn Thị Kim Phụng            Thành viên BKS  
Số lượng CP sở hữu:                      0 cổ phiếu
    - Bà Trương Vũ Họa Mi                Thành viên BKS  
Số lượng CP sở hữu:                      0 cổ phiếu
  - 5.2 Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm:
    - Trong năm 2014 Ban kiểm soát có 2 cuộc họp để tổng kết hoạt động trong kỳ, đề ra kế hoạch, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kỳ tới. Các cuộc họp của Ban kiểm soát đều có sự nhất trí, đồng thuận cao giữa các Thành viên Ban kiểm soát.
    - Định kỳ hàng Quý tổng kết lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.
    - Giám sát công tác tổ chức /kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
  - 5.3 Hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát:
    - Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty; Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông; các Quy chế quản lý nội bộ, các

Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra, giám sát việc huy động, sử dụng vốn và phân phối các nguồn lực của doanh nghiệp bao gồm: tài sản, vật tư hàng hóa, tiền vốn, lao động, doanh thu, lợi nhuận, phân phối kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các nguồn lực khác trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.
- Kiểm tra độ tin cậy của số liệu Báo cáo Tài chính, báo cáo khác và các thông tin kinh tế - tài chính theo quy định hiện hành.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát dự án đầu tư với Hoàn Cầu Nha Trang.
- Kiểm tra, giám sát việc tuyển dụng, sử dụng và thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động.

6 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Hiện nay lương và các khoản thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty, Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng luôn tuân thủ và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

1. Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến của kiểm toán Phương Nam, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Trà Rồng Vàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

của Công ty  
**GIÁM ĐỐC**

